



Tổ chức
Lao động
Quốc tế

Khuyến nghị về HIV và AIDS và Thế giới Công việc, năm 2010 (Số.200)



**KHUYẾN NGHỊ VỀ HIV VÀ AIDS
VÀ THỂ GIỚI CÔNG VIỆC,
NĂM 2010 (SỐ 200)**

Bản quyền của @ Tổ chức Lao động Quốc tế 2010

Xuất bản lần đầu năm 2010

Ấn phẩm của Tổ chức Lao động quốc tế được hưởng quy chế bản quyền theo Nghị định Thư số 2 của Công ước Bản quyền Toàn cầu. Một số trích đoạn ngắn từ những ấn phẩm này có thể được sử dụng mà không cần xin phép với điều kiện phải nêu rõ nguồn trích dẫn. Mọi hoạt động tái bản hoặc dịch thuật phải được phép của Phòng Xuất bản (Quyền và Giấy phép) của Văn phòng Lao động Quốc tế, CH-1211, Geneva 22, Thụy Sĩ, email: pubdroit@ilo.org. Văn phòng Lao động quốc tế sẵn sàng tiếp nhận các yêu cầu cấp phép.

Các thư viện, các viện nghiên cứu và các cơ quan khác có thẩm quyền xuất bản có thể được in sao theo giấy phép được cấp cho mục đích này. Để tìm hiểu về quyền xuất bản của các quốc gia, mời tham khảo tại trang www.ifrro.org.

Khuyến nghị về HIV và AIDS và thế giới công việc, năm 2010 (số 200)

Tổ chức Lao động Quốc tế - Hà Nội: ILO, 2010

ISBN: 978-92-2-824338-3 (bản in); 978-92-2-824339-0 (web pdf)

Ấn phẩm đã được xuất bản bằng tiếng Anh: *Recommendation concerning HIV and AIDS and the World of Work, 2010 (No. 200)* [ISBN: 978-92-2-123819-5 (bản in); 978-92-2-123820-1 (web pdf)], GENEVA, 2010, bằng tiếng Pháp: *Recommandation (n° 200) concernant le VIH et le sida et le monde du travail, 2010* [ISBN 978-92-2-223819-4 (bản in); 978-92-2-223820-0 (web pdf)], Geneva, 2010; và bằng tiếng Tây Ban Nha: *Recomendación sobre el VIH y el sida y el mundo del trabajo, 2010 (núm. 200)* [ISBN 978-92-2-323819-3 (bản in); 978-92-2-323820-9 (web pdf)], Geneva, 2010.

Biên mục ILO trong hệ thống Dữ liệu Chung

Các chức danh được sử dụng trong các ấn phẩm của ILO tuân thủ quy định của Liên Hiệp Quốc và cách trình bày ấn phẩm này không thể hiện bất cứ quan điểm nào của Văn phòng Lao động Quốc tế về tình trạng pháp luật của bất cứ quốc gia, vùng đất đai hay lãnh thổ nào hoặc của chính quyền nào, đồng thời cũng không ấn định phạm vi về ranh giới.

Các tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về những quan điểm được bày tỏ trong các bài viết, nghiên cứu và các đóng góp khác mà mình đã ký tên. Việc xuất bản ấn phẩm không có nghĩa là Văn phòng Lao động Quốc tế thông qua các quan điểm được bày tỏ trong ấn phẩm đó.

Tham chiếu liên quan đến tên của các công ty hay các sản phẩm và quy trình không thể hiện quan điểm của Văn phòng Lao động Quốc tế, bất cứ sai sót nào trong việc đề cập đến tên một công ty, một sản phẩm hay quy trình thương mại cụ thể nào không bao hàm trong luận điểm của ILO.

Có thể tìm thấy các ấn phẩm và sản phẩm điện tử của ILO tại các nhà sách lớn hay các văn phòng ILO địa phương trên nhiều quốc gia, hoặc liên hệ trực tiếp với Phòng Xuất bản ILO, Văn phòng Lao động Quốc tế, CH-1211 Geneva 22, Thụy Sĩ. Để lấy miễn phí catalo và danh sách ấn phẩm mới xin liên hệ theo địa chỉ trên hoặc qua email pubvente@ilo.org

Xin mời ghé thăm website của chúng tôi tại www.ilo.org/publns

Xuất bản tại Việt Nam

LỜI NÓI ĐẦU

Ấn phẩm này bao gồm toàn văn Khuyến nghị của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) về HIV và AIDS và Thế giới công việc, năm 2010 (Số 200), và Nghị quyết đi kèm về việc thúc đẩy và thực hiện Khuyến nghị, thể hiện sự ủng hộ mạnh mẽ từ các đối tác ba bên của ILO.

Ngày nay, đại dịch HIV là một trong những thách thức nghiêm trọng nhất đối với sức khỏe con người, với sự phát triển kinh tế, xã hội trên toàn thế giới. Ở những quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề nhất, HIV và AIDS đã làm mất đi thành quả phát triển của hàng thập kỷ, tác động tiêu cực tới phát triển kinh tế và ổn định xã hội. Dự đoán, HIV sẽ tiếp tục là nguyên nhân tử vong và bệnh tật nghiêm trọng nhất tại nhiều quốc gia và nhóm dân cư.

HIV là một rào cản lớn đối với việc thực hiện mục tiêu việc làm bền vững và phát triển bền vững. Nó làm mất đi sinh kế của hàng triệu người có hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV và AIDS. Những tác động của nó tập trung vào nhóm người trong độ tuổi sinh nở, và gây thiệt hại lớn cho các doanh nghiệp vì làm giảm năng suất lao động, tăng chi phí lao động, mất công nhân có tay nghề và kinh nghiệm. Ngoài ra các quyền cơ bản trong công việc thường bị vi phạm khi người lao động nhiễm hoặc bị cho là nhiễm HIV, đặc biệt là thông qua phân biệt đối xử và kỳ thị người lao động nhiễm hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV và AIDS. Điều tồi tệ hơn nữa là đại dịch thường hoành hành trong những nhóm đối tượng bản thân đã yếu thế hoặc bị cô lập khỏi xã hội.

Thế giới công việc đóng vai trò then chốt trong việc giải quyết vấn đề HIV và AIDS. Công việc là điểm khởi đầu để tiếp cận phụ nữ và nam giới những người làm việc; nơi làm việc là nơi người lao động dành rất nhiều thời gian trong cuộc đời của mình. Việc xây dựng và thực hiện các chính sách và chương trình tại nơi làm việc để giải quyết vấn đề HIV và AIDS sẽ giúp thúc đẩy tiếp cận tới các dịch vụ phòng ngừa, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ cho

người lao động, gia đình và những người sống phụ thuộc vào họ, và do đó, mở rộng phạm vi tác động trong cộng đồng. Tuy nhiên, vai trò quan trọng của thế giới công việc trong việc ứng phó với đại dịch đã không được phát huy tối đa. Để làm được điều đó, các hoạt động phòng chống đại dịch trong công việc cần phải trở thành một phần không thể thiếu trong các chính sách, chương trình và chiến lược quốc gia về HIV và AIDS.

Năm 2001, ILO đã thông qua Bộ Quy tắc thực hành về HIV/AIDS và thế giới công việc. Bộ Quy tắc này đã được hưởng ứng và áp dụng rộng rãi tại nhiều nước. Năm 2007, các tổ chức đối tác ba bên của ILO quyết định đã đến thời điểm cần tăng cường hơn nữa các hoạt động phòng chống HIV và AIDS trong thế giới công việc ở các cấp độ khác nhau bằng việc xây dựng và thông qua một tiêu chuẩn lao động quốc tế. Kết quả là Khuyến nghị số 200 này đã thể hiện cam kết rõ ràng của các tổ chức đối tác ba bên tại các nước thành viên ILO và đại diện của người lao động, người sử dụng lao động, cùng phối hợp với các tổ chức của những người sống chung với HIV, các tổ chức đối tác quốc tế, đặc biệt là UNAIDS, để phát huy vai trò to lớn của thế giới công việc trong việc đảm bảo tất cả mọi người đều được tiếp cận tới các dịch vụ phòng ngừa, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ.

Khuyến nghị này thể hiện nhu cầu cần tăng cường các nỗ lực phòng chống tại nơi làm việc và tăng cường tiếp cận tới dịch vụ điều trị cho những người có hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV và AIDS. Khuyến nghị kêu gọi lồng ghép việc thiết kế và thực hiện các chính sách và chương trình phòng chống HIV và AIDS tại nơi làm việc trong khuôn khổ chính sách và chiến lược quốc gia về HIV và AIDS, cũng như các chính sách và chiến lược quốc gia về phát triển và an sinh xã hội. Khuyến nghị cũng kêu gọi việc tôn trọng các quyền con người cơ bản của tất cả những người lao động, bao gồm cả nguyên tắc bình đẳng giới, quyền được từ chối xét nghiệm bắt buộc và tiết lộ tình trạng HIV của mình, đồng thời khuyến khích tất cả mọi người sử dụng dịch vụ tư vấn, xét nghiệm tình trạng HIV tự nguyện và đảm bảo bí mật. Khuyến nghị này cũng đề xuất các nước thành viên thực hiện các điều khoản của Khuyến nghị bằng cách sửa đổi hoặc thông qua các văn kiện pháp lý phù hợp.

Khi người lao động được bảo vệ khỏi kỳ thị và phân biệt đối xử vì bị nhiễm hoặc bị cho là nhiễm HIV, họ và người thân của họ sẽ được hưởng các dịch vụ tốt hơn về phổ biến kiến thức, cung cấp thông tin, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ tại nơi làm việc cũng như ở cấp quốc gia. Điều đó sẽ giúp họ có một cuộc sống lâu dài và hiệu quả hơn, đóng góp cho nền kinh tế quốc gia và cho cộng đồng của họ.

Dựa trên Khuyến nghị và Nghị quyết đi kèm, ILO cam kết tăng cường các hoạt động của mình để hỗ trợ và thực hiện các hành động ở cấp quốc gia và quốc tế nhằm bảo vệ quyền lợi và nhân phẩm của người lao động và tất cả những người sống chung hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV và AIDS.

Gêneva, tháng 6 năm 2010

Juan Somavia

Tổng Giám đốc

HỘI NGHỊ LAO ĐỘNG QUỐC TẾ

Khuyến nghị số 200

KHUYẾN NGHỊ VỀ HIV VÀ AIDS VÀ THẾ GIỚI CÔNG VIỆC

Hội nghị Toàn thể của Tổ chức Lao động Quốc tế,

Được Hội đồng Quản trị Văn phòng Lao động Quốc tế triệu tập tại Geneva, đã họp phiên thứ 99, ngày 2 tháng 6 năm 2010, và

Lưu ý rằng HIV và AIDS có tác động lớn về mặt kinh tế, xã hội và việc làm, cả trong khu vực chính thức và phi chính thức, tới người lao động, gia đình và những người sống phụ thuộc vào họ, tới các tổ chức của người lao động, người sử dụng lao động, các doanh nghiệp nhà nước, tư nhân, cản trở việc thực hiện mục tiêu việc làm bền vững, phát triển bền vững, và

Một lần nữa khẳng định vai trò quan trọng của Tổ chức Lao động Quốc tế trong việc giải quyết vấn đề HIV và AIDS trong công việc, và sự cần thiết phải tăng cường các nỗ lực thực hiện mục tiêu công bằng xã hội, chống phân biệt đối xử và kỳ thị liên quan đến HIV và AIDS trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, nhiệm vụ của Tổ chức, và

Nhắc lại tầm quan trọng của việc thu hẹp khu vực kinh tế phi chính thức thông qua việc làm bền vững và phát triển bền vững nhằm huy động các nguồn lực trong thế giới công việc để giải quyết vấn đề HIV và AIDS, và

Nhận thấy rằng mức độ bất bình đẳng kinh tế và xã hội cao, thiếu thông tin và nhận thức, không được đảm bảo bí mật, thiếu tiếp cận và không tuân thủ các biện pháp điều trị, làm gia tăng rủi ro lây truyền HIV, tỉ lệ tử vong và số trẻ em sống không có bố, mẹ hoặc cả bố cả mẹ, tăng số người tham gia các công việc phi chính thức, và

Cân nhắc rằng nghèo đói, bất bình đẳng về kinh tế, xã hội và thất nghiệp gia tăng nguy cơ không được tiếp cận tới các dịch vụ phòng ngừa, điều trị, chăm sóc, do đó, tăng nguy cơ lây nhiễm, và

Lưu ý rằng kỳ thị, phân biệt đối xử và nguy cơ mất việc làm mà người có HIV hoặc AIDS phải chịu là những yếu tố cản trở nhận thức về tình trạng HIV, và do đó, tăng nguy cơ nhiễm HIV cho người lao động, ảnh hưởng tới quyền được hưởng an sinh xã hội của họ, và

Lưu ý rằng HIV và AIDS có tác động nghiêm trọng hơn đối với những nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, có nguy cơ cao, và

Lưu ý rằng HIV ảnh hưởng tới cả phụ nữ và nam giới, mặc dù do có bất bình đẳng giới, phụ nữ và các bé gái có rủi ro cao hơn, dễ bị tổn thương khi bị nhiễm HIV và bị ảnh hưởng nặng nề hơn bởi đại dịch HIV so với nam giới; việc nâng cao vị thế của phụ nữ, do đó, là nhân tố then chốt trong các nỗ lực toàn cầu nhằm giải quyết vấn đề HIV và AIDS, và

Nhắc lại tầm quan trọng của việc bảo vệ người lao động thông qua các chương trình an toàn vệ sinh lao động toàn diện, và

Nhắc lại tầm quan trọng của Bộ Quy tắc thực hành về HIV/AIDS trong công việc, 2001, của ILO và nhu cầu tăng cường tác động của Bộ Quy tắc thực hành này nhằm khắc phục những hạn chế và thiếu sót trong khâu áp dụng, và

Lưu ý nhu cầu cần thúc đẩy và thực hiện các Công ước và Khuyến nghị lao động quốc tế và các văn kiện quốc tế khác liên quan đến HIV và AIDS trong công việc, bao gồm cả những văn kiện công nhận quyền được hưởng tiêu chuẩn y tế cao nhất có thể, cũng như các tiêu chuẩn sống đảm bảo, và

Nhắc lại vai trò của các tổ chức của người lao động và người sử dụng lao động trong việc thúc đẩy và hỗ trợ các hoạt động quốc gia, quốc tế nhằm giải quyết vấn đề HIV và AIDS trong và thông qua công việc, và

Lưu ý về tầm quan trọng của nơi làm việc đối với công tác thông tin và tiếp cận tới các dịch vụ phòng ngừa, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ trong các hoạt động quốc gia nhằm giải quyết vấn đề HIV và AIDS, và

Khẳng định yêu cầu cần tiếp tục và tăng cường hợp tác quốc tế, đặc biệt là trong khuôn khổ Chương trình chung của Liên hợp quốc về

HIV/AIDS, để hỗ trợ các hoạt động đảm bảo hiệu lực thực thi cho Khuyến nghị này, và

Nhắc lại tầm quan trọng của việc hợp tác ở cấp quốc gia, khu vực và quốc tế với các tổ chức trong lĩnh vực HIV và AIDS, bao gồm cả ngành y tế, với các tổ chức có liên quan, đặc biệt là các tổ chức đại diện cho những người có HIV, và

Khẳng định yêu cầu cần xây dựng một tiêu chuẩn quốc tế để hướng dẫn các chính phủ và các tổ chức đại diện cho người lao động và người sử dụng lao động trong việc xác định vai trò của mình ở tất cả các cấp, và

Quyết định dựa trên sự thích ứng của những đề xuất cụ thể liên quan đến HIV và AIDS và thế giới công việc, và

Quyết định rằng những đề xuất này được thông qua dưới hình thức một Khuyến nghị;

vào ngày mười bảy tháng sáu năm hai ngàn không trăm mười, thông qua Khuyến nghị sau đây, được gọi là Khuyến nghị HIV và AIDS, năm 2010.

I. ĐỊNH NGHĨA

1. Trong Khuyến nghị này,

- (a) “HIV” chỉ vi-rút suy giảm miễn dịch của con người, một loại vi-rút phá hủy hệ thống miễn dịch của con người. Có thể phòng chống lây nhiễm bằng các biện pháp phù hợp;
- (b) “AIDS” là hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải, do ở những giai đoạn cuối của quá trình nhiễm HIV, có đặc điểm đặc trưng là dễ bị nhiễm trùng cơ hội và các bệnh ung thư có liên quan tới HIV hoặc cả hai;
- (c) “người sống chung với HIV” là người bị nhiễm HIV;
- (d) “kỳ thị” là những đánh giá về mặt xã hội mà, khi đi kèm với một người nhiễm hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV, thường khiến người đó bị cách ly ra khỏi xã hội, hoặc cản trở họ hưởng đời sống xã hội một cách đầy đủ;
- (e) “phân biệt đối xử” là bất kỳ sự phân biệt, loại trừ hoặc thiên vị, làm mất hoặc giảm công bằng trong cơ hội và đối xử về việc làm và nghề nghiệp, như được đề cập trong Công ước năm 1958 và Khuyến nghị về Phân biệt đối xử (trong Việc làm và Nghề nghiệp) năm 1958;

- (f) “người bị ảnh hưởng” là những người mà cuộc sống của họ bị thay đổi vì HIV hoặc AIDS do tác động rộng hơn của đại dịch;
- (g) “bố trí hợp lý” là bất kỳ sự thay đổi hoặc điều chỉnh nào trong công việc hoặc địa điểm làm việc có thể thực hiện được một cách hợp lý và giúp người sống chung với HIV hoặc AIDS được tiếp cận, hoặc tham gia, hoặc thăng tiến trong công việc;
- (h) “dễ bị tổn thương” là tình trạng mất công bằng về cơ hội, bị cô lập khỏi xã hội, thất nghiệp, hoặc thực hiện các công việc bấp bênh, do các nhân tố về xã hội, văn hóa, chính trị và kinh tế làm một người dễ mắc HIV hơn hoặc phát triển đến giai đoạn AIDS;
- (i) “nơi làm việc” là địa điểm những người lao động thực hiện các hoạt động của mình; và
- (j) “người lao động” là bất kỳ người nào làm việc dưới bất kỳ hình thức, cách thức bố trí nào.

II. PHẠM VI

2. Khuyến nghị này điều chỉnh:

- (a) tất cả người lao động dưới bất kỳ hình thức hoặc cách thức bố trí nào, ở tất cả các địa điểm làm việc, bao gồm:
 - (i) người lao động ở bất kỳ việc làm, nghề nghiệp nào;
 - (ii) những người đang được đào tạo, bao gồm cả thực tập và tập sự;
 - (iii) những người tình nguyện;
 - (iv) những người tìm việc làm và ứng viên xin việc; và
 - (v) những người bị sa thải, hoặc tạm ngừng làm việc;
- (b) tất cả các ngành nghề, các hoạt động kinh tế, bao gồm cả khu vực nhà nước, khu vực tư nhân, khu vực chính thức và phi chính thức; và
- (c) các lực lượng vũ trang và quân đội.

III. CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG

3. Các nguyên tắc chung sau đây được áp dụng đối với tất cả các hoạt động nhằm giải quyết vấn đề HIV và AIDS trong công việc:

- (a) giải quyết vấn đề HIV và AIDS cần phải được công nhận là đóng góp vào việc thực hiện quyền con người, các quyền tự do cơ bản và bình đẳng giới cho tất cả mọi người, bao gồm cả người lao động, gia đình họ và những người sống phụ thuộc vào họ;
- (b) HIV và AIDS cần phải được công nhận, xử lý như một vấn đề tại nơi làm việc, và trong các hoạt động nhằm ứng phó với đại dịch ở cấp quốc gia, khu vực và quốc tế, cần có sự tham gia đầy đủ của các tổ chức đại diện của người lao động và người sử dụng lao động;
- (c) không phân biệt đối xử hoặc kỳ thị những người lao động, đặc biệt là những người tìm việc làm hoặc ứng viên xin việc, vì lý do họ bị nhiễm hoặc cho là bị nhiễm HIV, hoặc do họ đến từ những khu vực hoặc bộ phận dân số được cho là có nguy cơ lây nhiễm cao hơn và dễ bị tổn thương hơn bởi HIV;
- (d) phòng ngừa tất cả các hình thức lây truyền HIV phải là một ưu tiên cơ bản;
- (e) những người lao động, gia đình họ và những người sống phụ thuộc vào họ cần phải được tiếp cận và được hưởng các dịch vụ phòng ngừa, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ về HIV và AIDS, và nơi làm việc cần thúc đẩy tiếp cận tới các dịch vụ này;
- (f) cần công nhận và tăng cường sự tham gia, đóng góp của người lao động vào việc thiết kế, thực hiện và đánh giá các chương trình ở cấp doanh nghiệp và cấp quốc gia;
- (g) người lao động cần phải được hưởng lợi từ các chương trình phòng chống những rủi ro nghề nghiệp cụ thể liên quan đến lây nhiễm HIV và các bệnh truyền nhiễm khác như bệnh lao;
- (h) người lao động, gia đình họ và những người sống phụ thuộc vào họ cần được bảo vệ quyền riêng tư, kể cả việc đảm bảo bí mật thông tin liên quan đến HIV và AIDS, đặc biệt là tình trạng HIV của họ;
- (i) Không người lao động nào bị bắt buộc xét nghiệm HIV hoặc tiết lộ tình trạng HIV của mình;
- (j) Các biện pháp giải quyết vấn đề HIV và AIDS trong công việc cần là một phần của các chính sách, chương trình phát triển quốc gia, bao gồm cả các chính sách và chương trình về lao động, giáo dục, an sinh xã hội và y

tế; và

(k) bảo vệ người lao động trong những ngành có nguy cơ lây nhiễm HIV cao.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH VÀ CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA

4. Các quốc gia thành viên cần:

- (a) thông qua các chính sách và chương trình quốc gia về HIV và AIDS và thể giới công việc và về an toàn vệ sinh lao động, nếu chưa có; và
- (b) lồng ghép các chính sách và chương trình phòng chống HIV và AIDS trong công việc với các kế hoạch phát triển và chiến lược giảm nghèo quốc gia, bao gồm cả chiến lược về việc làm bền vững, phát triển doanh nghiệp và tạo thu nhập bền vững, nếu phù hợp.

5. Khi xây dựng các chính sách và chương trình quốc gia, cơ quan có thẩm quyền cần cân nhắc Bộ Quy tắc thực hành của ILO về HIV/AIDS năm 2001 và những lần sửa đổi sau đó, cũng như các văn kiện có liên quan khác của Tổ chức Lao động Quốc tế và các văn kiện hướng dẫn quốc tế khác đã được thông qua.

6. Các chính sách và chương trình quốc gia cần phải được xây dựng bởi các cơ quan có thẩm quyền, thông qua tham vấn với các tổ chức đại diện của người lao động, người sử dụng lao động, cũng như các tổ chức đại diện cho người có HIV, và có cân nhắc quan điểm của các ngành có liên quan, đặc biệt là ngành y tế.

7. Khi xây dựng các chính sách và chương trình quốc gia, các cơ quan có thẩm quyền cần phối hợp với cộng đồng địa phương, xem xét vai trò của nơi làm việc trong việc phòng ngừa, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ, bao gồm cả việc khuyến khích tư vấn, xét nghiệm tự nguyện.

8. Các nước thành viên cần tận dụng mọi cơ hội để phổ biến thông tin về các chính sách, chương trình về HIV và AIDS và thể giới công việc thông qua các tổ chức đại diện của người lao động, người sử dụng lao động, các tổ chức có liên quan khác trong lĩnh vực HIV và AIDS và các kênh thông tin đại chúng.

Phân biệt đối xử và thúc đẩy bình đẳng trong cơ hội và đối xử

9. Các chính phủ, thông qua tham vấn với các tổ chức đại diện của người

lao động và người sử dụng lao động, cần xem xét bảo vệ chống phân biệt đối xử vì lý do người lao động có hoặc bị cho là có HIV ở mức độ như quy định tại Công ước về Phân biệt đối xử (trong Việc làm và Nghề nghiệp) năm 1958.

10. Việc có hoặc bị cho là có HIV không thể được coi là lý do để phân biệt đối xử, khiến người lao động không được tuyển dụng hoặc không được tiếp tục làm việc, hoặc bình đẳng trong cơ hội, như quy định trong Công ước về Phân biệt đối xử (trong Việc làm và Nghề nghiệp) năm 1958.

11. Việc có hoặc bị cho là có HIV không thể là một nguyên nhân để chấm dứt việc làm với người lao động. Nghi làm việc tạm thời vì bị ốm hoặc chăm sóc người có HIV hoặc AIDS cần phải được nhìn nhận là giống với nghỉ vì các lý do sức khỏe khác, và phải cân nhắc Công ước về Chấm dứt Việc làm, năm 1982.

12. Khi những biện pháp chống phân biệt đối xử tại nơi làm việc là không đủ để đảm bảo một cách hiệu quả nguyên tắc không phân biệt đối xử liên quan đến HIV và AIDS, các nước thành viên cần điều chỉnh các biện pháp này, hoặc thực hiện các biện pháp mới, và đảm bảo những biện pháp đó được áp dụng một cách hiệu quả và minh bạch.

13. Những người bị ốm do các bệnh liên quan đến HIV không nên bị từ chối cơ hội được tiếp tục làm việc, và cần điều chỉnh hợp lý công việc hoặc địa điểm làm việc của họ, nếu cần thiết, miễn là sức khỏe của họ phù hợp với công việc. Các biện pháp luân chuyển để những người đó được thực hiện công việc phù hợp với năng lực của mình, hoặc tìm các công việc khác thông qua đào tạo hoặc hỗ trợ họ quay trở lại làm việc cần được khuyến khích. Các biện pháp như vậy cần cân nhắc các văn kiện có liên quan của Liên hợp quốc và của Tổ chức Lao động Quốc tế.

14. Cần có các biện pháp tại hoặc thông qua nơi làm việc để giảm lây nhiễm HIV và giảm nhẹ tác động của nó, bằng cách:

- (a) đảm bảo tôn trọng các quyền con người và các quyền tự do cơ bản;
- (b) đảm bảo bình đẳng giới và nâng cao vị thế của phụ nữ;
- (c) đảm bảo có các biện pháp phòng, chống bạo lực và quấy rối tại nơi làm việc;
- (d) thúc đẩy sự tham gia tích cực của cả nam giới và nữ giới trong công tác giải quyết vấn đề HIV và AIDS;

- (ê) thúc đẩy sự tham gia và nâng cao vị thế của tất cả người lao động, bất kể khuynh hướng tình dục của họ, và họ có thuộc một nhóm yếu thế nào không;
- (f) thúc đẩy bảo vệ quyền, sức khỏe sinh sản và tình dục của nam giới và nữ giới; và
- (g) đảm bảo giữ kín các thông tin cá nhân một cách hiệu quả, kể cả các thông tin về y tế.

Phòng ngừa

15. Các chiến lược phòng ngừa cần phải được điều chỉnh cho phù hợp với các điều kiện quốc gia và địa điểm làm việc, và cần cân nhắc các yếu tố về giới, văn hóa, kinh tế và xã hội.

16. Các chương trình phòng ngừa cần đảm bảo rằng:

- (a) thông tin phải chính xác, cập nhật, có liên quan, kịp thời và dễ tiếp cận đối với tất cả mọi người, được viết bởi ngôn ngữ và hình thức trình bày phù hợp với văn hóa, được phổ biến qua các kênh thông tin khác nhau;
- (b) các chương trình giáo dục toàn diện để giúp phụ nữ và nam giới hiểu biết và giảm nguy cơ lây nhiễm HIV bởi tất cả các hình thức, bao gồm cả truyền từ mẹ sang con, và nhận thức được tầm quan trọng của việc thay đổi hành vi để giảm nguy cơ lây nhiễm;
- (c) có các biện pháp về y tế và an toàn vệ sinh lao động hiệu quả;
- (d) các biện pháp khuyến khích người lao động biết tình trạng HIV của mình thông qua tư vấn và xét nghiệm tự nguyện;
- (e) được tiếp cận tới tất cả các cách thức phòng ngừa, bao gồm, nhưng không giới hạn ở các cách thức như: đảm bảo cung cấp đủ, đặc biệt là bao cao su cho nam giới và nữ giới, thông tin về cách thức sử dụng đúng và điều trị sau phơi nhiễm;
- (f) các biện pháp hiệu quả nhằm giảm thiểu các hành vi có nguy cơ cao, kể cả cho những nhóm có nguy cơ cao nhất, nhằm giảm tỉ lệ nhiễm HIV; và
- (g) các chiến lược giảm thiểu tác hại dựa trên các hướng dẫn của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Chương trình chung của Liên hợp quốc về HIV/AIDS (UNAIDS) và Cơ quan Liên hợp quốc về phòng chống Tội phạm, Ma túy (UNODC) và các hướng dẫn có liên quan khác.

Điều trị và chăm sóc

17. Các nước thành viên cần đảm bảo rằng các chính sách và chương trình quốc gia về y tế tại nơi làm việc được quyết định thông qua tham vấn với người lao động, người sử dụng lao động, đại diện của họ và được kết nối với các dịch vụ y tế công cộng. Các nước thành viên cần áp dụng nhiều hình thức can thiệp hiệu quả và phù hợp nhất có thể để ngăn chặn HIV và AIDS và giảm thiểu tác động của chúng.

18. Các nước thành viên cần đảm bảo rằng người lao động có HIV và những người sống phụ thuộc vào họ được tiếp cận đầy đủ tới dịch vụ chăm sóc y tế, từ hệ thống y tế công cộng, hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tư nhân hay các hình thức khác. Các nước thành viên cũng cần tuyên truyền và nâng cao nhận thức để người lao động được tiếp cận tới các dịch vụ chăm sóc y tế.

19. Tất cả các đối tượng trong phạm vi điều chỉnh của Khuyến nghị này, kể cả những người sống chung với HIV, gia đình và những người sống phụ thuộc vào họ đều được quyền hưởng các dịch vụ y tế. Trong các dịch vụ này, cần đảm bảo tiếp cận miễn phí hoặc trong khả năng chi trả đối với:

- (a) tư vấn và xét nghiệm tự nguyện;
- (b) điều trị ARV và hỗ trợ, thông tin, giáo dục bệnh nhân tuân thủ phác đồ điều trị;
- (c) cung cấp đủ dinh dưỡng phù hợp với phác đồ điều trị;
- (d) điều trị nhiễm trùng cơ hội và các bệnh lây truyền qua đường tình dục, cũng như các bệnh liên quan đến HIV khác, đặc biệt là bệnh lao; và
- (e) các chương trình hỗ trợ và phòng ngừa cho người sống chung với HIV, kể cả hỗ trợ tâm lý xã hội.

20. Không phân biệt đối xử với người lao động hoặc gia đình họ vì lý do bị hoặc bị cho là nhiễm HIV trong việc tiếp cận tới các chương trình an sinh xã hội và bảo hiểm nghề nghiệp, hoặc về các chế độ trong các chương trình này, kể cả các chế độ chăm sóc y tế, khuyết tật và chế độ tử tuất.

Hỗ trợ

21. Các chương trình chăm sóc và hỗ trợ cần bao gồm các biện pháp bố trí nơi làm việc một cách hợp lý cho người sống chung với HIV hoặc các bệnh

liên quan đến HIV, phù hợp với điều kiện quốc gia. Cần bố trí công việc phù hợp với tính chất giai đoạn của HIV và AIDS, cũng như các tác động phụ của quá trình điều trị.

22. Các nước thành viên cần khuyến khích việc tuyển dụng và duy trì việc làm cho người có HIV. Các nước thành viên cần xem xét hỗ trợ cả trong giai đoạn làm việc và giai đoạn thất nghiệp, kể cả bằng cách tạo cơ hội kiếm thu nhập cho những người có HIV và những người bị ảnh hưởng bởi HIV hoặc AIDS.

23. Khi có thể kết luận có một mối liên hệ trực tiếp giữa nghề nghiệp và rủi ro lây nhiễm, AIDS và lây nhiễm HIV cần được coi là một bệnh hay tai nạn nghề nghiệp, theo các quy trình, định nghĩa quốc gia, và có tham khảo Khuyến nghị về Danh mục các Bệnh nghề nghiệp năm 2002 cũng như các văn kiện có liên quan khác của Tổ chức Lao động Quốc tế.

Xét nghiệm, riêng tư và bảo đảm bí mật

24. Xét nghiệm cần thực sự mang tính tự nguyện, không bị ép buộc và các chương trình xét nghiệm cần tuân thủ các hướng dẫn quốc tế về bảo đảm bí mật, tư vấn và tự nguyện.

25. Xét nghiệm HIV hoặc các hình thức sàng lọc kiểm tra HIV không được coi là bắt buộc đối với người lao động, kể cả người lao động di cư, người tìm việc làm và ứng viên xin việc.

26. Kết quả xét nghiệm HIV cần được bảo đảm bí mật và không được tác động đến cơ hội việc làm, nhiệm kỳ làm việc hoặc các cơ hội thăng tiến khác.

27. Người lao động, kể cả người lao động di cư, người tìm việc làm và ứng viên xin việc, không bị bắt buộc tiết lộ các thông tin liên quan đến tình trạng HIV của họ, cũng như của người khác tại các nước phái cử, trung chuyển và tiếp nhận lao động. Việc tiếp cận tới các thông tin như vậy cần được quản lý theo các quy tắc đảm bảo bí mật, phù hợp với Bộ Quy tắc thực hành của ILO về bảo mật thông tin cá nhân của người lao động năm 1997 và các tiêu chuẩn về bảo mật thông tin quốc tế khác.

28. Những người lao động di cư, hoặc những người tìm cách di cư để kiếm việc làm không bị loại trừ khỏi quá trình di cư vì họ có hoặc bị cho là có HIV bởi các nước phái cử, trung chuyển và tiếp nhận lao động.

29. Các nước thành viên cần áp dụng những quy trình giải quyết tranh chấp dễ tiếp cận, và đảm bảo người lao động được khôi phục các quyền của mình khi chúng bị vi phạm.

An toàn vệ sinh lao động

30. Môi trường làm việc phải an toàn và đảm bảo vệ sinh, nhằm phòng ngừa lây truyền HIV tại nơi làm việc, và có cân nhắc Công ước và Khuyến nghị về An toàn vệ sinh lao động, năm 1981 và Công ước, Khuyến nghị về Khuôn khổ thúc đẩy An toàn vệ sinh lao động, năm 2006, cũng như các văn kiện quốc tế có liên quan khác, như các văn kiện hướng dẫn chung của Tổ chức Lao động Quốc tế và Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).

31. Các biện pháp an toàn vệ sinh lao động để phòng chống rủi ro người lao động bị phơi nhiễm HIV tại nơi làm việc cần bao gồm các biện pháp phòng ngừa cho tất cả lao động, các biện pháp phòng chống rủi ro và tai nạn, ví dụ các biện pháp về tổ chức, kiểm soát cách thức làm việc, các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, nếu phù hợp, các biện pháp kiểm soát về môi trường và điều trị sau phơi nhiễm, và các biện pháp an toàn khác để giảm thiểu rủi ro lây nhiễm HIV, lao, đặc biệt là trong những ngành nghề có mức độ rủi ro cao nhất, kể cả ngành y tế.

32. Khi có rủi ro bị phơi nhiễm HIV trong công việc, người lao động cần được giáo dục, đào tạo về những cách thức lây truyền, các biện pháp phòng chống phơi nhiễm. Các nước thành viên cần có các biện pháp để đảm bảo việc phòng ngừa, an toàn và chăm sóc y tế phù hợp với các tiêu chuẩn có liên quan.

33. Các biện pháp nâng cao nhận thức cần nhấn mạnh rằng HIV không thể lây truyền qua tiếp xúc vật lý thông thường và sự có mặt của một người sống chung với HIV không thể được coi là một rủi ro tại nơi làm việc.

34. Các dịch vụ y tế lao động và các cơ chế liên quan đến an toàn vệ sinh lao động cần giải quyết vấn đề HIV và AIDS, có cân nhắc Công ước và Khuyến nghị về các Dịch vụ Y tế lao động, năm 1985 và Hướng dẫn chung của ILO/WHO về các dịch vụ y tế và HIV/AIDS, năm 2005 và các lần sửa đổi sau đó, cũng như các văn kiện quốc tế có liên quan khác.

Trẻ em và thanh niên

35. Các nước thành viên cần thực hiện các biện pháp phòng chống lao động trẻ em và buôn bán trẻ em có thể xuất phát từ việc thành viên trong gia đình hoặc người chăm sóc bị ốm, bị chết do AIDS và giảm tình trạng dễ bị tổn thương của trẻ em đối với HIV, có cân nhắc Tuyên ngôn của ILO về các Quyền và Nguyên tắc cơ bản trong công việc, năm 1998; Công ước và Khuyến nghị về Tuổi làm việc tối thiểu, năm 1973; Công ước và Khuyến nghị về các Hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất, năm 1999. Cần có các biện pháp đặc biệt để bảo vệ những trẻ em này khỏi tình trạng bị lạm dụng và bóc lột tình dục.

36. Các nước thành viên cần thực hiện các biện pháp để bảo vệ lao động trẻ khỏi lây nhiễm HIV, và đưa những nhu cầu đặc biệt của trẻ em và thanh niên vào trong các chính sách, chương trình quốc gia về phòng chống HIV và AIDS, kể cả việc giáo dục y tế sinh sản và tình dục, đặc biệt là phổ biến thông tin về HIV và AIDS thông qua đào tạo nghề và các chương trình, dịch vụ về việc làm cho thanh niên.

V. THỰC HIỆN

37. Các chính sách và chương trình quốc gia về HIV và AIDS và thể giới việc làm cần:

- (a) được đảm bảo hiệu lực thực hiện, thông qua tham vấn với các tổ chức đại diện của người lao động, người sử dụng lao động, và các bên có liên quan, kể cả các tổ chức y tế lao động nhà nước và tư nhân, bởi một hoặc kết hợp các cách thức sau đây:
 - (i) luật pháp và quy định quốc gia;
 - (ii) các thỏa ước tập thể;
 - (iii) các chính sách và chương trình hành động cấp doanh nghiệp và cấp quốc gia; và
 - (iv) các chiến lược theo ngành, có chú trọng đặc biệt tới các ngành mà trong đó các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Khuyến nghị này có rủi ro cao nhất;
- (b) có sự tham gia của các cơ quan tư pháp có thẩm quyền về các vấn đề lao động, các cơ quan hành chính về lao động trong công tác lập kế hoạch, thực hiện các chính sách, chương trình, và cần đào tạo cho họ để thực

hiện các công việc đó;

- (c) có quy định các biện pháp trong luật pháp và quy định quốc gia về việc giải quyết trường hợp vi phạm quyền riêng tư, đảm bảo bí mật, và về các hình thức bảo vệ khác được quy định trong Khuyến nghị này;
- (d) đảm bảo sự phối hợp và điều phối hiệu quả giữa các cơ quan công quyền, các cơ quan dịch vụ nhà nước và tư nhân, kể cả các chương trình bảo hiểm, trợ cấp và các chương trình khác;
- (e) thúc đẩy và hỗ trợ tất cả các doanh nghiệp thực hiện các chính sách và chương trình quốc gia, kể cả bằng việc thông qua các mạng lưới phân phối và chuỗi cung cấp của họ, có sự tham gia của các tổ chức đại diện của người lao động, người sử dụng lao động và đảm bảo rằng các doanh nghiệp hoạt động trong các khu vực chế biến xuất khẩu đều tuân thủ các chính sách, chương trình quốc gia này;
- (f) thúc đẩy đối thoại xã hội, kể cả tham vấn và đàm phán, phù hợp với Công ước về Tham vấn Ba bên (về các Tiêu chuẩn lao động quốc tế), năm 1976, và các hình thức hợp tác giữa các cơ quan chính phủ, giữa khu vực nhà nước và khu vực tư nhân, giữa người lao động, người sử dụng lao động và đại diện của họ, có xem xét quan điểm của các chuyên gia về y tế lao động, về HIV và AIDS và các bên khác, kể cả các tổ chức đại diện cho những người sống chung với HIV, các tổ chức quốc tế, các tổ chức xã hội dân sự có liên quan và các cơ quan điều phối quốc gia;
- (g) được xây dựng, thực hiện và thường xuyên rà soát, cập nhật, có cân nhắc các tiến bộ về xã hội, khoa học và cần lồng ghép vấn đề giới cũng như các mối quan ngại về văn hóa;
- (h) được điều phối với các chương trình, chính sách về y tế, an sinh xã hội, lao động, và các chính sách, chương trình khác;
- (i) đảm bảo rằng các nước thành viên có quy định các cách thức thực hiện, có cân nhắc tới các điều kiện cụ thể của từng nước, cũng như năng lực của người lao động và người sử dụng lao động.

Đối thoại xã hội

38. Thực hiện các chính sách và chương trình về HIV và AIDS cần dựa trên sự hợp tác và tin tưởng giữa người lao động, người sử dụng lao động, đại

diện của họ, chính phủ, và có sự tham gia tích cực của những người sống chung với HIV ở cấp doanh nghiệp.

39. Các tổ chức đại diện của người lao động và người sử dụng lao động cần nâng cao nhận thức về HIV và AIDS, kể cả việc phòng chống, và không phân biệt đối xử bằng cách cung cấp thông tin và giáo dục các thành viên của mình. Các hoạt động này cần có tính đến các yếu tố giới và văn hóa.

Giáo dục, đào tạo, thông tin và tư vấn

40. Đào tạo, hướng dẫn an toàn và các hướng dẫn cần thiết khác về HIV và AIDS tại nơi làm việc cần được cung cấp dưới hình thức rõ ràng và dễ tiếp cận cho tất cả người lao động, đặc biệt là cho những người lao động di cư, lao động chưa có kinh nghiệm hoặc lao động mới, thanh niên, và những người đang trong quá trình đào tạo, kể cả thực tập và tập sự. Đào tạo, chỉ dẫn và hướng dẫn cần cân nhắc yếu tố về giới, văn hóa, và điều chỉnh cho phù hợp với đặc điểm của lực lượng lao động, có tính đến các yếu tố rủi ro của họ.

41. Cần có các thông tin về kinh tế, xã hội và khoa học cập nhật, và nếu phù hợp, các chương trình giáo dục và đào tạo về HIV và AIDS, cho những người sử dụng lao động, những người quản lý, đại diện của người lao động, để hỗ trợ họ có những biện pháp phù hợp tại nơi làm việc.

42. Những người lao động, kể cả tập sự, thực tập, tình nguyện viên cần được cung cấp thông tin để nâng cao nhận thức và các hình thức đào tạo phù hợp về quy trình kiểm soát lây nhiễm HIV trong khuôn khổ các hoạt động sơ cứu và xử lý tai nạn tại nơi làm việc. Những người lao động chịu rủi ro tiếp xúc với máu người, các sản phẩm từ máu và huyết thanh người trong công việc cần được đào tạo thêm về phòng chống phơi nhiễm, quy trình đăng ký phơi nhiễm và điều trị sau phơi nhiễm.

43. Những người lao động và đại diện của họ cần có quyền được thông tin và tư vấn về các biện pháp được áp dụng để thực hiện các chính sách và chương trình về HIV và AIDS tại nơi làm việc. Những đại diện của người lao động và người sử dụng lao động cần phải tham gia thanh kiểm tra tại nơi làm việc, theo thông lệ quốc gia.

Các dịch vụ công

44. Trong các hoạt động ứng phó với HIV và AIDS, cần rà soát, và nếu

cần thiết, tăng cường vai trò của các cơ quan quản lý lao động, kể cả thanh tra lao động, và các cơ quan có thẩm quyền tư pháp về các vấn đề lao động.

45. Các hệ thống y tế công cộng cần được tăng cường và tuân thủ theo Hướng dẫn chung của ILO/WHO về các dịch vụ y tế và HIV/AIDS, năm 2005 và các lần sửa đổi sau đó, để giúp đảm bảo tiếp cận tốt hơn tới các dịch vụ phòng ngừa, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ, giảm sức ép của đại dịch HIV và AIDS đối với các dịch vụ công, đặc biệt là đối với các nhân viên y tế.

Hợp tác quốc tế

46. Các nước thành viên cần hợp tác, thông qua các thỏa thuận song phương hoặc đa phương, thông qua việc tham gia vào hệ thống đa phương, hoặc các cách thức hiệu quả khác, để đảm bảo hiệu lực thực thi cho Khuyến nghị này.

47. Những biện pháp để đảm bảo người lao động di cư được tiếp cận đối với các dịch vụ phòng ngừa HIV, điều trị, dịch vụ chăm sóc và hỗ trợ cần được áp dụng bởi các nước phái cử, nước trung chuyển, nước tiếp nhận lao động, và bất cứ khi nào phù hợp, các quốc gia có liên quan cần ký kết các thỏa thuận về việc này.

48. Cần khuyến khích hợp tác quốc tế giữa các thành viên, các cơ quan quốc gia về HIV và AIDS và các tổ chức quốc tế có liên quan. Trong hợp tác quốc tế cần có trao đổi thông tin một cách có hệ thống về tất cả các biện pháp được tiến hành để ứng phó với đại dịch HIV.

49. Các nước thành viên và các tổ chức đa phương, khi xây dựng các chương trình và chiến lược quốc tế về phòng ngừa, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ có liên quan đến HIV, cần đặc biệt chú trọng đến việc điều phối và phân bổ các nguồn lực cần thiết để đáp ứng các nhu cầu của tất cả các nước thành viên, đặc biệt là các nước có tỉ lệ nhiễm HIV cao.

50. Các nước thành viên và các tổ chức quốc tế cần tìm cách giảm giá thành tất cả các loại thuốc để phòng ngừa, điều trị, chăm sóc cho người bị nhiễm HIV, các bệnh nhiễm trùng cơ hội và các bệnh ung thư liên quan đến HIV.

VI. TRIỂN KHAI

51. Các nước thành viên cần thiết lập một cơ chế phù hợp, hoặc tận dụng cơ chế đã có, để giám sát các tiến triển liên quan đến chính sách quốc gia về HIV và AIDS và thế giới công việc, cũng như để có thông tin về việc thông qua và thực hiện chính sách này.

52. Các tổ chức đại diện của người lao động và người lao động cần được đại diện một cách bình đẳng trong cơ chế giám sát các tiến triển liên quan đến chính sách quốc gia về HIV và AIDS. Ngoài ra, trong cơ chế giám sát, cần tham khảo ý kiến của các tổ chức này càng thường xuyên càng tốt, và có cân nhắc quan điểm của các tổ chức của những người sống chung với HIV, các báo cáo và nghiên cứu chuyên ngành.

53. Các nước thành viên, tới mức độ có thể, cần thu thập thông tin chi tiết, số liệu thống kê, và tiến hành các nghiên cứu về HIV và AIDS trong thế giới công việc, ở cấp ngành và cấp quốc gia, có xem xét tới sự phân bố của lao động nam và nữ, và các yếu tố có liên quan khác.

54. Ngoài việc báo cáo theo nghĩa vụ quy định tại Điều 19 của Điều lệ Tổ chức Lao động Quốc tế, các báo cáo quốc gia cho UNAIDS và các báo cáo theo các văn kiện quốc tế có liên quan khác có thể bao gồm thông tin rà soát định kỳ về các biện pháp được tiến hành dựa trên Khuyến nghị này.

NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THÔNG QUA BỞI HỘI NGHỊ LAO ĐỘNG QUỐC TẾ TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 99 (Geneva, tháng 6/2010)

...

II

Nghị quyết liên quan đến việc thúc đẩy và thực hiện Khuyến nghị về HIV và AIDS và Thế giới công việc, năm 2010¹

Hội nghị toàn thể của Tổ chức Lao động Quốc tế, tại kỳ họp lần thứ 99, năm 2010,

Đã thông qua Khuyến nghị về HIV và AIDS và Thế giới công việc, năm 2010,

Lưu ý rằng sự thành công của Khuyến nghị này phụ thuộc vào việc thúc đẩy và thực hiện các yêu cầu của Khuyến nghị,

Ghi nhớ rằng sứ mệnh cơ bản của Tổ chức là thúc đẩy việc làm bền vững và doanh nghiệp bền vững,

Lưu ý về sự tham gia của ILO với tư cách là một tổ chức ba bên trong các hoạt động của Chương trình chung của Liên hợp quốc về HIV/AIDS (UNAIDS) để giải quyết vấn đề HIV và AIDS,

1. Đề nghị Hội đồng Quản trị của Văn phòng Lao động Quốc tế phân bổ các nguồn lực trong khuôn khổ ngân sách đã có và tìm kiếm các nguồn lực mới ngoài ngân sách để phối hợp với các tổ chức đối tác ba bên, thực hiện Khuyến nghị này trong thế giới công việc.

2. Đề nghị Hội đồng Quản trị tiến hành các biện pháp để thúc đẩy các nỗ lực chung với các tổ chức quốc tế về vấn đề HIV và AIDS tại nơi

¹ Được thông qua vào ngày 16/06/2010

làm việc.

3. Đề nghị Hội đồng Quản trị yêu cầu xây dựng một Kế hoạch Hành động Toàn cầu để thực hiện Khuyến nghị này trên phạm vi rộng, nhằm giảm tác động của đại dịch HIV và AIDS tại nơi làm việc. Kế hoạch này cần được xây dựng cùng với đại diện của các tổ chức của người lao động và người sử dụng lao động, có xem xét quan điểm của UNAIDS, các tổ chức đại diện cho những người sống chung với HIV và AIDS, và các bên có liên quan khác.

4. Đề nghị Hội đồng Quản trị yêu cầu Tổng Giám đốc cân nhắc thích đáng việc phân bổ các nguồn lực hợp tác kỹ thuật của Văn phòng một cách công bằng cho các quốc gia. Các nước thành viên, các tổ chức đại diện của người lao động và người sử dụng lao động có thể đề nghị hỗ trợ thực hiện Khuyến nghị này trong các lĩnh vực như:

- (a) hỗ trợ kỹ thuật cho việc xây dựng và thực hiện các chính sách, chương trình ba bên và luật pháp quốc gia để đáp ứng các yêu cầu của Khuyến nghị này;
- (b) hỗ trợ và nâng cao năng lực về đào tạo, truyền thông, giám sát, thực hiện và tuyên truyền, ví dụ như:
 - (i) Xây dựng các chương trình và tài liệu để nâng cao năng lực, kể cả cho những đối tượng trong những ngành nghề ưu tiên;
 - (ii) Đào tạo những cán bộ đầu mối và những giảng viên về HIV và AIDS tại nơi làm việc, kể cả đại diện của người lao động, người sử dụng lao động và các cán bộ của cơ quan quản lý lao động;
 - (iii) Xây dựng các tài liệu, công cụ tuyên truyền liên quan đến Khuyến nghị này; và
 - (iv) Các hội thảo, hội nghị khu vực và quốc gia để thúc đẩy Khuyến nghị.

5. Đề nghị các nước thành viên sử dụng các cơ chế đã có hoặc thiết lập các cơ chế mới ở cấp quốc gia nhằm rà soát, giám sát các tiến bộ đạt

được và chia sẻ các điển hình tốt liên quan đến việc thực hiện các chính sách, chương trình quốc gia về HIV và AIDS và thế giới công việc.

6. Đề nghị Hội đồng Quản trị yêu cầu các nước thành viên nộp báo cáo định kỳ theo Điều 19 của Điều lệ ILO trong khuôn khổ cơ chế báo cáo đã có, đặc biệt là thông qua các cuộc Điều tra Toàn cầu. Các báo cáo của chính phủ về HIV và AIDS cần được xây dựng thông qua tham vấn với các tổ chức đại diện của người lao động, người sử dụng lao động và cần bao gồm thông tin chi tiết về các tiến bộ đã đạt được, và nếu có thể, ví dụ về các điển hình tốt.

7. Đề nghị Hội đồng Quản trị rà soát một cách định kỳ về các tiến bộ đạt được trong việc thực hiện Khuyến nghị này.

8. Đề nghị Hội đồng Quản trị khuyến khích việc mở rộng áp dụng Điều 1(1)(b) của Công ước về Phân biệt đối xử (trong Việc làm và Nghề nghiệp) năm 1958 đối với cả những người bị nhiễm hoặc bị cho là nhiễm HIV.

...